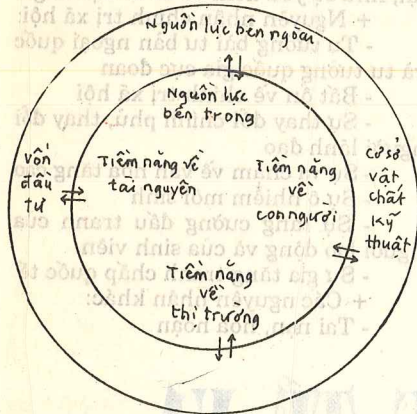


1

Kết hợp khai thác sử dụng các nguồn lực bên trong và tăng cường huy động các nguồn lực bên ngoài để xây dựng và phát triển ngành du lịch

Đứng trên giác độ phát triển ngành kinh tế du lịch, thì đối với Campuchia việc sử dụng các nguồn lực bên trong kết hợp với huy động các nguồn lực bên ngoài là hai yếu tố cấu thành nguồn lực thúc đẩy không thể thiếu được (xem hình).



Các nguồn lực thúc đẩy chính là những tiềm năng thế mạnh như tiềm năng về tài nguyên, tiềm năng về thị trường khách du lịch, tiềm năng về con người và tất cả những cơ sở vật chất kỹ thuật lẫn tiền vốn. Song đối với Campuchia đã có sẵn 3 loại tiềm năng thế mạnh trên, nhưng còn thiếu về tiền vốn và cơ sở vật chất - kỹ thuật. Vì vậy cần phải biết huy động thêm từ bên ngoài vào vì nó là bộ phận đang thiếu của nguồn lực thúc đẩy sự phát triển. Nếu chỉ khai thác và sử dụng các nguồn lực bên trong mà không biết huy động nguồn lực từ bên ngoài thì không thể nào thành công trong sự phát triển. Chính nguồn lực bên ngoài là cơ sở quan trọng nhất trong việc giải quyết vốn và cơ sở vật chất - kỹ thuật trong nước không thể giải quyết được. Và chính nó là yếu tố thúc đẩy cho các nguồn lực bên trong có khả năng phát huy tác dụng đến mức tối đa, và nguồn lực bên trong chính là yếu tố hấp dẫn nguồn lực bên ngoài, nó làm cơ sở thuận lợi đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Cả hai nguồn lực làm động cơ thúc đẩy cho nhau cùng phát triển. Vì vậy chỉ có trên cơ sở kết hợp khai thác tận dụng nguồn lực bên trong và tăng cường huy động nguồn lực bên ngoài mới có thể thành công trong công cuộc xây dựng và phát triển ngành du lịch Campuchia. Đồng thời chú trọng hướng nguồn lực bên ngoài là chính yếu vì nó mới có thể giải quyết những bộ phận đang thiếu trong nguồn lực thúc đẩy sự phát triển.

BỐN QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN NGÀNH DU LỊCH CAMPUCHIA

2

Gắn lợi ích kinh lợi ích xã hội, h coi trọng vấn đề

Theo quy luật chung của triển du lịch thế giới là ở đây vừa triển một ngành kinh tế mới, tạo việc làm cho một bộ phận dân cư tôn tạo các công trình văn hóa dục ý thức về nền văn hóa dân tộc điều kiện cho sự tiếp xúc quốc tế xúc giữa các vùng, các miền xa xa đất nước.

Theo đánh giá của Chương phát triển Liên Hiệp Quốc, Camp là một nước kém phát triển đặc b về mặt xã hội.

Sau đây là một vài con số ch so sánh Campuchia với các nước giềng là Lào, Việt Nam và Thái L

Trên tất cả các chỉ Campuchia đều thấp hơn Việt L Thái Lan và Lào. Phát triển xã thường phải trên cơ sở phát triển tế. Tuy nhiên mối quan hệ giữa triển kinh tế và phát triển xã hội ảnh hưởng qua lại, chính phát triể hội thúc đẩy tác động sự phát t kinh tế, dù sự phát triển kinh tế l quyết định. Mặt khác, theo chúng quan trọng hơn, nhất là trong kiện kinh tế mở, phát triển xã h thể đi nhanh hơn và đi trước về m mặt nào đó nhờ những thành tựu triển kinh tế không phải của bản t nước đó mà là của các nước có qua liên kết dưới nhiều hình thức l nhau. Phát triển du lịch chính là hình thức liên kết kinh tế, giao lưu hóa giữa các nước, các quốc gia, dân tộc, các vùng và các miền của nước. Vấn đề này các chuyên gia v lịch đến Campuchia đều nhắc Tồng cục du lịch là cần tăng cường quan hệ với ngành hơn nữa. Và ch

KUN THYDA

NCS Khoa học kinh tế (ĐHKT TP.HCM)

Những chỉ báo then chốt về phát triển xã hội

	Đơn vị tính	Campuchia	Lào	Thái Lan	Việt Nam	Tính chung cả nước đang phát triển
Tuổi thọ trung bình	Năm	49,7	49,7	66,1	62,1	62,8
Tỷ lệ biết chữ	%	29		91	84	60
Trẻ em chết dưới 5 tuổi	Trên 1000 người sống	200	156	35	64	116

Nguồn UNDP Human Development Report, 1991, In UNDP Comprehensive Paper on Cambodia 1992.

ay đó là cơ hội và điều kiện tốt nhất nhân dân địa phương kiếm thu p và để phụ nữ có công ăn việc làm. o báo cáo của Tổ chức hợp tác và t triển kinh tế (OECD), hơn 50% g tổng số nhân viên phục vụ khách nhà hàng là phụ nữ ở nhiều nước thế giới. Vì du lịch tới đâu là đem o văn hóa văn minh tới đó, tất ền không tránh khỏi những tiêu kèm theo, nhưng nếu ta biết trước, hời những kinh nghiệm của các c, ta vẫn có thể hạn chế những mặt cực đó. Người địa phương sẽ phải t triển khả năng giao dịch, tiếp xúc, dụ phát triển việc học ngoại ngữ từ có thể đọc sách báo của các nước a tiến, văn hóa văn minh của các c, thậm chí nâng cao kiến thức và h độ văn hóa các vùng hẻo lánh xa nhất của đất nước. Rõ ràng đây là t cơ hội tốt, mà các nhà quản lý đất ộc không thể không nắm bắt và ghi àn trong chương trình phát triển h tế-xã hội trước mắt cũng như lâu sau này.

Bảo vệ môi trường sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, và bảo tồn các di sản văn hóa, các di tích lịch sử

Việc thỏa mãn các nhu cầu du lịch ông được làm phương hại tới môi rờng xung quanh và đặc biệt không ọc làm phương hại tới các tài nguyên ền nhiên vốn được coi là có sức hấp n chủ yếu của du lịch.

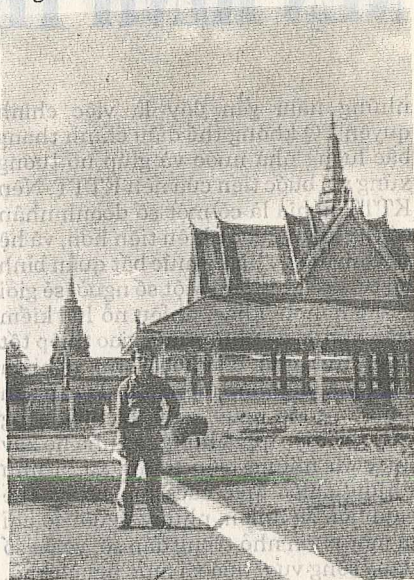
Một mặt, người ta đã khẳng định, ững nơi nào cố gắng cải tạo tài uyên và môi trường nhằm thỏa mãn u cầu nào đó của khách du lịch là đã nh mất đi chính cái tại sản quý giá c thủ của địa phương, mà chỉ có cái c thủ đó mới thực sự là nét hấp dẫn khách. Thí dụ có thể xây dựng một ách sạn cạnh một ngôi chùa cổ, thế ưng lại gặp hiện tượng ăn uống, tốc thải và ô nhiễm... Trường hợp này ười ta dùng một thuật ngữ gọi là ực tải xã hội" (*Social carrying capacity*). Du lịch phát triển đến một ai đoạn nào đó mà nhân dân địa ượng sẽ không thể nào chịu đựng ặc tha thứ được các ảnh hưởng tiêu ực xuất phát từ chính việc phát triển a lịch gây nên.

Công nghệ du lịch gắn liền với sự ếu khách, coi đó là mục tiêu "Khách àng là Thượng Đế". Thế nhưng trong i thể hiện lòng hiếu khách đòi hỏi ác nhà thiết kế công nghệ phải có tâm hìn vượt qua khỏi lòng hiếu khách ăm thường, thậm chí có trường hợp hải vượt qua những suy nghĩ của hách để suy tính từ xa xem những nh hưởng văn hóa xã hội lên cộng ồng dân cư địa phương như thế nào.

Bảo tồn bản sắc dân tộc, ngăn ngừa thảm họa sida

4

Bảo tồn bản sắc dân tộc, chống những xâm nhập lai tạp, không phù hợp với bản sắc dân tộc, đó chính là mục đích tự thân của du lịch, là nguyện vọng của khách du lịch muốn đến nghiên cứu những cái hay, cái đẹp của văn minh nhân loại, thể hiện ở mỗi dân tộc khác nhau. Du lịch phát triển phải hướng tới những khám phá theo sở thích cá nhân của các nhà nghiên cứu thuộc nhiều lĩnh vực tri thức khác nhau: văn hóa, xã hội, dân tộc học, kiến trúc, hội họa,... khi đến tham quan cùng một di tích lịch sử, cùng một công trình văn hóa.



Ảnh THIÊN TRIỀU



Kinh nghiệm của các nước như Indonesia, Malaysia, Singapore cũng phát triển du lịch, phát triển kinh tế, tiếp thu văn minh nhân loại, nhưng vẫn giữ bản sắc dân tộc, nếp sống của ông cha từ nhiều đời trước, họ vẫn giữ gìn tư cách, ăn mặc, phong tục tập quán, cách giao tiếp theo đúng truyền thống của đất nước...

Mặt khác vẫn cần nhấn mạnh là chống những xâm nhập lai tạp không phù hợp với bản sắc dân tộc, điều đó không mâu thuẫn với việc học tập các nước trong du lịch, học tập cách giao tiếp, thỏa mãn tối đa các nhu cầu của khách du lịch.

Ở đây có vấn đề ngăn ngừa thảm họa sida, vấn đề sống còn của nhân loại. Kinh nghiệm của các nước cũng cho thấy phát triển du lịch không phải với bất kỳ giá nào. Hiểm họa sida thì mới nổi lên trong những năm gần đây, nhưng xét cho cùng là hậu quả kinh doanh "thân thể người phụ nữ" vốn đã tồn tại từ lâu trong các ngành vui chơi, giải trí, du lịch. Trong khu vực, Thái Lan là một ví dụ điển hình. Năm 1989, số người mắc bệnh sida của Mỹ nhiều nhất thế giới (hơn 10 vạn người), lúc đó Thái Lan mới khoảng hơn chín nghìn người nhiễm HIV. Nhưng theo số liệu mới đây, số người nhiễm sida đã lên đến hơn 10 triệu người, và số người chết vì bệnh này hàng năm đã lên đến hàng vạn người. Nguy hiểm hơn nữa chính hiểm họa sida đã và đang làm suy sụp bản thân ngành du lịch Thái Lan.

Trong điều kiện quan hệ xã hội hiện nay, sự giải phóng sinh lý của loài người cộng với du lịch quốc tế mở rộng đã phần nào làm suy giảm các thuần phong mỹ tục. Cho đến thảm họa sida này là một tiếng chuông báo động cho loài người nói chung và đặc biệt là châu Á chúng ta nói riêng quay trở về giữ lấy những bản sắc dân tộc phương Đông của mình ♣